**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN VŨNG LIÊM**
TỈNH VĨNH LONG
Bản án số: 80/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27– 6 – 2025
V/v "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM – TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Lanh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Đặng Thị Lệ .
2. Ông Huỳnh Văn Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa***: ông Nguyễn Tấn Thành - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2025, về "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2025/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Cẩm H** – sinh năm 1992 (có mặt).
- Bị đơn: Anh **Lê Hoàng G** - sinh 1984 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2025 và những lời trình bày khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Cẩm H trình bày*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị và anh Lê Hoàng G do quen biết được một thời gian rồi tiến tới hôn nhân dưới sự chứng kiến của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V vào ngày 11/8/2010. Sau ngày cưới anh chị sống bên gia đình chồng được một thời gian thì về bên gia đình cha mẹ ruột của chị tại ấp B, xã T sống cho đến nay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm thường hay cự cải, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị và anh G đã ly thân từ đầu năm 2025 đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hoàng G.

- Về con chung: Có hai người con chung tên Lê Hoàng Phương Y, sinh ngày 17/08/2010 và Lê Hoàng Phương A, sinh ngày 13/09/2012. Sau khi ly hôn thì tuỳ theo nguyện vọng của 02 cháu Phương Y và Phương A muốn sống chung

với ai thì người đó trực tiếp nuôi dưỡng, người còn lại không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu phải trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bảng khai ý kiến ngày 01/4/2025 cháu Phương Y và cháu Phương A trình bày: Khi cha mẹ ly hôn hai cháu có nguyện vọng sống với chị H để thuận tiện cho việc đi học.

* Bị đơn anh Lê Hoàng G đã được Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng anh G không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa xét xử vụ án. Xét việc vắng mặt của anh G không gây trở ngại cho việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh G.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Chị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết việc hôn nhân và gia đình giữa chị H và bị đơn anh G, anh G có nơi cư trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh G vắng mặt, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh G nhưng anh G không đến Tòa án nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh G.

[2] Về nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh G do quen biết rồi tiến tới hôn nhân có tổ chức lễ cưới vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 11/08/2010 nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh G là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống theo chị H trình bày thời gian đầu anh chị sống hạnh phúc, đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên thường xuyên cự cải, chị H và anh G không còn chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2025 cho đến nay. Tòa án đã triệu tập anh G nhiều lần, để hòa giải nhằm giúp hai bên có thời gian, có cơ hội hàn gắn tình cảm, nhưng anh G cố tình tránh né không đến Tòa án.

Từ đó, cho thấy anh G không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử, xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh G đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; nên chị

H yêu cầu ly hôn với anh G là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung*: Chị H xác định chị H và anh G có 2 người con chung tên Lê Hoàng Phương Y, sinh ngày 17/08/2010 và Lê Hoàng Phương A, sinh ngày 13/09/2012. Sau khi ly hôn 02 cháu Phương Y và Phương A điều có nguyện vọng sống chung với chị H, chị H đồng ý nuôi dưỡng hai con chung, chị H không yêu cầu anh Giai cấp D nuôi con. Tại phiên toà anh G vắng mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị H, giao cháu Lê Hoàng Phương Y, sinh ngày 17/08/2010 và Lê Hoàng Phương A, sinh ngày 13/09/2012 cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh G không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị H không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh G không có ý kiến phản bác nên Hội đồng đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị H không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh G không có ý kiến phản bác nên Hội đồng đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm*: Chị H phải chịu số tiền án phí là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn.

- *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

** Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 9, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử;***

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Cẩm H được ly hôn với anh Lê Hoàng G.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng Phương Y, sinh ngày 17/8/2010 và Lê Hoàng Phương A, sinh ngày 13/9/2012 cho chị Hồ Thị Cẩm H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Lê Hoàng G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*3.Về tài sản chung*: Chị Hồ Thị Cẩm H không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh Lê Hoàng G không có ý kiến phản bác nên Hội đồng đồng xét xử không xem xét.

*4.Về nợ chung*: Chị Hồ Thị Cẩm H không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh Lê Hoàng G không có ý kiến phản bác nên Hội đồng đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm:

- Chị Hồ Thị Cẩm H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số Nº 0009912 ngày 06/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, chị Hồ Thị Cẩm H đã nộp đủ không phải nộp thêm.

- Anh Lê Hoàng G không phải nộp án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận*** :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND x T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Thị L**